



XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Thị Hoa*

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, 77 Nguyễn Huệ, Huế, Việt Nam

Tóm tắt. Đảng Cộng sản Việt Nam xác định dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ, đó vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Vì thế, hoàn thiện và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa là vấn đề có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc cần được tiếp tục nghiên cứu. Trong bài viết này, tác giả muốn làm rõ thêm một số nội dung cơ bản của việc thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; qua đó đề xuất một số giải pháp để phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong thời gian tới.

Từ khóa: Đảng cộng sản, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền

1. Đặt vấn đề

Xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Đảng Cộng sản Việt Nam đặt lên hàng đầu. C. Mác, Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: “đặc trưng chủ yếu nhất của nền dân chủ chân chính là nó phải phủ nhận lịch sử của nước nó, nó phải từ bỏ mọi trách nhiệm đối với quá khứ đầy rẫy cảnh nghèo khổ, nền thống trị bạo tàn, ách áp bức giai cấp và mê tín dị đoan” [1, tr. 546]. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ” [6, tr. 83]. Ngay sau khi giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ sự cần thiết phải thực hiện dân chủ trong việc xây dựng Nhà nước Việt Nam: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công cuộc đổi mới là trách nhiệm của dân... Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên” [5, tr. 232]. Trong văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta đã xác định: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân” [1, tr. 47].

*Liên hệ: nguyenhua10283@gmail.com

Nhận bài: 11-05-2020; Hoàn thành phản biện: 09-06-2020; Ngày nhận đăng: 06-07-2020

Trong những năm gần đây, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh rằng “*diễn biến hòa bình*” là một trong bốn thách thức lớn của cách mạng Việt Nam, là một thủ đoạn thâm độc của các thế lực phản động trong và ngoài nước hòng lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta bằng “*cuộc chiến không tiếng súng*”. Một trong những tiêu điểm được chúng tập trung công kích là vấn đề dân chủ và thực hành dân chủ ở nước ta hiện nay. Vậy, nền dân chủ mà chúng ta đang xây dựng mang bản chất gì? Thực trạng bức tranh về dân chủ ở nước ta hiện nay ra sao và cần phải làm gì để phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa? Đó là một số nội dung mà tác giả bài viết mong muốn góp phần làm rõ.

2. Nội dung

2.1. Cơ sở lý luận của dân chủ và vai trò của dân chủ với sự phát triển xã hội Việt Nam hiện nay

Thấm nhuần lời dạy của Người cũng như nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng và phát huy dân chủ, trong hơn 30 năm đổi mới, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn khẳng định dân chủ xã hội chủ nghĩa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011) của Đảng, việc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã được Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định là “tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam ký kết” [2, tr. 239]. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã khẳng định: “Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và do nhân dân làm chủ” [2, tr. 70]. Trong Văn kiện này, giá trị “dân chủ” được nhấn mạnh và đưa lên trước giá trị “công bằng”, điều đó cho thấy Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rõ vị trí quan trọng của việc thực hiện dân chủ trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, coi đây là điều kiện tiên quyết, cơ sở thiết yếu để xây dựng xã hội công bằng, văn minh. Dân chủ không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực của sự phát triển đất nước, là nhân tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; bởi lẽ, thực hiện tốt dân chủ sẽ phát huy được sức mạnh của quần chúng nhân dân với vai trò “chủ thể chân chính sáng tạo ra lịch sử”.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016), Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Để thực hiện dân chủ trong xã hội, trước hết phải bảo đảm phát huy dân chủ trong Đảng là hạt nhân để phát huy dân chủ trong xã hội” [3, tr. 170], đây là quan điểm đặc biệt quan trọng trong nhận thức của Đảng. Có thể nói, điều kiện tiên quyết để xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa chính là sự nêu gương, đi tiên phong của Đảng về thực hiện dân chủ. Bởi lẽ, “dân chủ trong Đảng quyết định dân chủ trong tổ chức hoạt động của Nhà nước, gắn liền với dân chủ trong xã hội” [8, tr. 133]. Theo đó, việc làm thế nào để Đảng thực sự như một biểu tượng về dân

chủ và thực hành dân chủ là vấn đề cốt tử. Để thực hiện dân chủ trong xã hội với chất lượng và hiệu quả ngày càng cao, Đảng ta cần phải quan tâm đến các vấn đề sau:

Thứ nhất, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa là yêu cầu khách quan của quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tiến trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đang phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu. Đó là quá trình giải phóng lực lượng sản xuất, tạo cơ sở cho sự phát triển của nền kinh tế thị trường, sớm đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Tuy nhiên, quá trình công nghiệp hóa, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường ở nước ta trong những năm gần đây đã và đang hình thành những quan hệ kinh tế mới và kéo theo đó là sự biến đổi của cơ cấu xã hội - dân cư. Một bộ phận lớn lao động nông nghiệp chuyển sang làm tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ; hình thành cộng đồng dân cư hỗn hợp gồm nông dân, công nhân, tiểu thương, tiểu chủ... thay thế cho làng xã thuần nông trước kia; đồng thời hình thành các đô thị mới, nhưng chưa trở thành đô thị theo đúng nghĩa mà vẫn còn mang bóng dáng của nông thôn từ cơ sở hạ tầng, nghề nghiệp đến thói quen sinh hoạt văn hóa. Quá trình đó đặt ra nhiều vấn đề mới cần phải giải quyết như quan hệ chủ - thợ, những bất công trong lao động và phân hóa thu nhập; vấn đề giải quyết việc làm cho nông dân; sự phân hóa giàu - nghèo trong xã hội, đạo đức, lối sống có nhiều biến đổi. Đời sống dân cư ở nông thôn lẫn thành thị trong kinh tế hàng hóa là đời sống gắn liền với quá trình xã hội hóa, đan xen, đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, cái tiến bộ và cái lạc hậu, tôn trọng, đề cao sự phát triển của cá nhân bên cạnh tư tưởng bình quân của cộng đồng. Vì thế, nhu cầu về dân chủ trở nên bức xúc hơn bao giờ hết.

Thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội, nhất là dân chủ trong kinh tế là biện pháp tối ưu để hạn chế những mặt trái của kinh tế thị trường, đảm bảo công bằng xã hội. Không những thế, khi dân chủ được phát huy, nó lại trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Quá trình mở rộng dân chủ sẽ thúc đẩy sự phân công lao động xã hội, phát triển lực lượng sản xuất theo hướng có lợi nhất cho số đông, cho cộng đồng, phù hợp với quy luật khách quan. Dân chủ hóa trong việc phân phối phúc lợi sẽ đem lại công bằng cho đại bộ phận nhân dân, từ đó sẽ hạn chế tác động của sự phân hóa giàu - nghèo trong xã hội. Sự thống nhất giữa tăng trưởng kinh tế và phát huy dân chủ là ở chỗ, chúng đều có mục tiêu chung là phát triển xã hội mà trung tâm là phát triển con người, phát huy nhân tố con người. Do đó, sự phát triển có hiệu quả nhất là làm cho kinh tế và dân chủ phát triển đồng thuận, thúc đẩy nhau, như thế sẽ bảo đảm được trạng thái ổn định trong phát triển, càng phát triển càng ổn định. Ngược lại, nếu phát triển kinh tế không đi kèm với dân chủ hóa đời sống, thực hiện công bằng xã hội, tăng trưởng bằng mọi giá, thì kinh tế càng phát triển càng nảy sinh nhiều bất công, xã hội càng phân hóa, dẫn đến chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa là yêu cầu của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam. Thực tế lịch sử đã cho thấy tương ứng với kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường thì thể chế nhà nước phải là Nhà nước pháp quyền, trong đó, Nhà nước quản lý xã hội trên cơ sở pháp luật. Nhà nước pháp quyền ra đời trong cách mạng tư sản nhưng không phải là của riêng giai cấp tư sản, mà tổ chức đó là thành tựu chung của nhân loại. Nhà nước pháp quyền có bản chất chính trị giai cấp khác nhau tùy theo cơ sở kinh tế của nó. Kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa thì có Nhà nước pháp quyền tư sản, còn kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thì có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Việt Nam đã chuyển từ cơ chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang cơ chế thị trường hơn 30 năm song, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân của chúng ta chưa thực sự hoàn thiện. Trong đó, bộ máy nhà nước còn chậm đổi mới, chưa theo kịp sự phát triển kinh tế - xã hội; việc thực hiện dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện còn thấp cả về hai phía: trình độ, ý thức của cơ quan lãnh đạo, quản lý và trình độ dân trí. Vì thế, thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội là một phần quan trọng không thể thiếu trong tiến trình hoàn thiện mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Quá trình mở rộng dân chủ trực tiếp sẽ làm chuyển biến căn bản thái độ của nhân dân về quyền - nghĩa vụ đối với Nhà nước theo hướng tích cực và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước với nhân dân, từng bước hình thành ý thức pháp luật trong quản lý xã hội, quản lý nhà nước, tăng cường pháp chế. Thực hiện tốt chế độ dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện chính là một cơ chế hữu hiệu để bảo đảm và bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của công dân, đồng thời góp phần xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh. Nói cách khác, quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta sẽ không thể thành công nếu tách rời với việc đẩy mạnh dân chủ hóa đời sống xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần nhận thức đúng là dân chủ không đồng nghĩa với tự do vô chính phủ, dân chủ luôn gắn với Nhà nước. Nội dung của chế độ dân chủ bao gồm hai mặt: dân chủ và chuyên chính. Nhân dân được tự do thực thi quyền làm chủ của mình, nhưng chỉ được làm những gì pháp luật không cấm. Như vậy, những biểu hiện của sự tự do, vô chính phủ trong quá trình phát triển kinh tế như: cạnh tranh không lành mạnh, gian dối trong cạnh tranh,... không thể coi là những biểu hiện của dân chủ, bởi vì nó chỉ đem lại lợi ích cho một nhóm nhỏ mà đi ngược lại lợi ích của đông đảo nhân dân. Mặt khác, cũng cần tránh một quan điểm sai lầm là đối lập dân chủ với chuyên chính của Nhà nước, với sự điều hành của pháp luật. Trong giai đoạn hiện nay, chuyên chính của Nhà nước ở nước ta là công cụ cần thiết để xóa bỏ những tàn dư của chế độ cũ, trấn áp các hoạt động phá hoại, lật đổ của bọn phản động, bảo vệ công cuộc xây dựng hòa bình, phát triển kinh tế thị trường để đem lại dân chủ cho nhân dân. Nói cách khác, chuyên chính của Nhà nước phải nhằm mục đích thể chế hóa, thực thi và bảo vệ dân

chủ xã hội chủ nghĩa. Để thực hiện điều đó và tránh sự tùy tiện, lạm dụng quyền lực trong quản lý Nhà nước, không có công cụ nào điều chỉnh tốt hơn là pháp luật. Pháp luật một mặt ghi nhận những quyền tự do, dân chủ của nhân dân, mặt khác quy định giới hạn sự tự do của mỗi cá nhân để không làm ảnh hưởng đến tự do chung của cộng đồng. Do đó, sự ghi nhận và điều chỉnh của pháp luật là biểu hiện rõ ràng nhất tính dân chủ của xã hội, đồng thời cũng là cơ sở, công cụ hữu hiệu nhất để bảo vệ nền dân chủ.

Nhà nước là một bộ phận quan trọng, là trung tâm của hệ thống chính trị. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chỉ có thể tồn tại và phát triển trong hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vì vậy, quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải được đặt trong tổng thể quá trình hoàn thiện hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa. Quá trình đổi mới, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị nước ta cũng chính là quá trình từng bước xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Bởi vì, hệ thống chính trị và dân chủ là hai phạm trù có quan hệ mật thiết với nhau. Mức độ dân chủ trong xã hội sẽ phản ánh bản chất của hệ thống chính trị và ngược lại, một trong những chức năng quan trọng của hệ thống chính trị hiện nay là chức năng thực hiện dân chủ, vì dân chủ. Do đó, muốn xây dựng hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa vững mạnh thì phải làm cho người dân chủ động, tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị. Các tổ chức đó phải là của dân, do dân và vì dân. Nói cách khác, mức độ hoàn thiện của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa cũng chính là thước đo đánh giá mức độ hoàn thiện của hệ thống chính trị, của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là đòi hỏi cấp thiết của quá trình phòng, chống tham nhũng ở nước ta. Nhìn lại toàn bộ quá trình thực hiện và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong hơn 30 năm đổi mới ở nước ta, không ai không thừa nhận những thành tựu trên các mặt của đời sống xã hội. Mặc dù vậy, quá trình dân chủ hóa ở nước ta đã và đang gặp không ít khó khăn, thách thức, nhiều vấn đề tồn tại chưa được giải quyết và nhiều biểu hiện tiêu cực như: tệ quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, tham nhũng, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân chưa được đẩy lùi, ngăn chặn. Trên thực tế, nạn tham nhũng đã và đang làm cho đất nước bị tổn thất cả về mặt kinh tế lẫn uy tín quốc tế. Trong những năm gần đây, mặc dù Việt Nam có nhiều nỗ lực phòng, chống tham nhũng, nhưng vẫn chưa đủ mạnh và chưa mang lại những bước đột phá cần thiết. Nếu tình trạng tham nhũng không bị ngăn chặn và đẩy lùi thì sẽ làm hạn chế hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, làm xói mòn lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng, làm mất uy tín của môi trường kinh doanh ở Việt Nam. Vì vậy, nâng cao hiệu quả chống tham nhũng đã trở thành yêu cầu cấp thiết trong sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay.

Ở Việt Nam, do cơ chế quản lý còn bất cập, dân chủ chưa được phát huy đầy đủ trong đời sống xã hội nên tình trạng tham nhũng còn nặng nề. Để cuộc chiến phòng, chống tham nhũng thực sự đem lại hiệu quả, chúng ta phải khắc phục những yếu kém trên, đặc biệt là tăng cường, mở rộng dân chủ trong xã hội. Quá trình mở rộng dân chủ cũng chính là quá trình tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của người dân, tăng tính minh bạch trong hoạt động của bộ máy nhà nước theo hướng “phục vụ nhân dân”, từ đó giảm dần tệ quan liêu, tham nhũng, phiến hà, sách nhiễu nhân dân. Mặt khác, khi thông tin được công khai, người dân cũng có cơ sở để tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của cơ quan nhà nước, công chức nhà nước. Không những thế, khi thông tin về hoạt động quản lý nhà nước được công khai, chúng ta có thể dễ dàng phát hiện ra những yếu kém, hạn chế, khuyết điểm trong hoạt động của bộ máy nhà nước để từ đó có giải pháp khắc phục kịp thời. Vì vậy, có thể nói, thực hiện công khai, dân chủ trong hoạt động của bộ máy nhà nước là cách tốt nhất để khắc phục những tiêu cực trong các cơ quan công quyền, góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam để xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hiệu quả.

Thứ tư, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa là yêu cầu tất yếu của xu thế hội nhập quốc tế hiện nay. Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang trở thành một trong những xu hướng chủ yếu của quan hệ kinh tế quốc tế hiện đại. Nhận thức rõ tính tất yếu khách quan của xu thế quốc tế hóa nền kinh tế thế giới, Việt Nam đã và đang từng bước hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới. Quá trình này không chỉ giới hạn trong lĩnh vực kinh tế mà đã ảnh hưởng đến các lĩnh vực khác như: chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục... Trong tiến trình hội nhập, đòi hỏi mỗi quốc gia phải điều chỉnh nhiều điều luật cho phù hợp với luật pháp quốc tế, trước hết là trong lĩnh vực kinh tế. Thực thi nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi hệ thống chính trị nước ta một mặt phải giữ vững bản chất, mục đích của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, mặt khác cũng phải đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động để phục vụ cho yêu cầu của đường lối đối ngoại và hội nhập kinh tế của đất nước.

Trong tiến trình hội nhập quốc tế, Việt Nam không thể đứng ngoài xu thế đó, vừa kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời cũng cần tiếp thu những giá trị tiến bộ chung của nhân loại, nhất là những giá trị về dân chủ. Do đó, trong quá trình đổi mới tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp hiện nay, chúng ta cũng cần phải xem xét toàn diện vấn đề này cả về lý luận và thực tiễn để đạt được hiệu quả quản lý nhà nước tốt nhất, đáp ứng đòi hỏi của sự phát triển đất nước và yêu cầu chung của thế giới, vừa đảm bảo giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển.

Thứ năm, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là yêu cầu của quá trình dân chủ hóa và hiện thực hóa quyền làm chủ của nhân dân. Quá trình đổi mới toàn diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội đi đôi với tăng cường và mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta

trong những năm qua đã đem lại những thành tựu to lớn cả về vật chất và tinh thần cho nhân dân. Những kết quả đạt được đó đã chứng tỏ, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa là xu thế phát triển tất yếu của xã hội, đồng thời cũng là động lực chính thúc đẩy tiến trình đổi mới ở nước ta. Song bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong thời gian qua cũng đã bộc lộ những khiếm khuyết, hạn chế. Quyền làm chủ của nhân dân chưa được thực sự tôn trọng và phát huy ở mọi lúc, mọi nơi. Việc thực hiện các quyền “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, chiếu lệ. Tình trạng vi phạm quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi còn xảy ra nghiêm trọng. Một trong những biểu hiện rõ nhất của tình trạng đó là các vụ khiếu kiện tập thể, khiếu kiện vượt cấp, kéo dài của nhân dân đã xảy ra ở nhiều địa phương trong những năm qua không những không giảm mà còn có xu hướng tăng lên, làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển chung. Thực trạng đó cho thấy, mặc dù nguyên tắc: “tất cả quyền lực thuộc về nhân dân” đã được Hiến pháp ghi nhận, đồng thời Nhà nước cũng đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quy định về vấn đề này: luật khiếu nại, tố cáo, pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, quy chế dân chủ trong các cơ quan nhà nước..., song nhìn vào hiệu quả thực hiện các văn bản này có thể thấy rằng, chúng ta vẫn đang thiếu một cơ chế hữu hiệu để phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trên thực tế. Không những thế, chế độ trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ công chức nhà nước trong việc bảo đảm cho nhân dân được thực hiện quyền làm chủ của mình còn chưa thực sự rõ ràng cũng như hệ thống chế tài hiện nay chưa đủ mạnh để có thể ngăn ngừa, hạn chế tình trạng vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Vì vậy, sự nghiệp xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong giai đoạn hiện nay đang đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện cả về cơ sở pháp lý và cơ chế tổ chức thực hiện để hiện thực hóa quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm cho nhân dân thực sự được là chủ và làm chủ, từ đó tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2.2. Một số vấn đề có ý nghĩa phương pháp luận để phát huy dân chủ XHCN ở nước ta hiện nay

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định "Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, được nhân dân tham gia ý kiến. Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bảo đảm để nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của nhân dân" [3, tr. 169]. Yêu cầu mới của sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay đòi hỏi phải tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, thực sự là Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Trên cơ sở đánh giá khách quan, thẳng thắn chỉ ra những thành tựu và hạn chế của việc xây dựng và thực hành dân chủ ở nước ta hiện

nay, Đảng ta đã xác định cần phải “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân” [2, tr. 238-239]. Trước mắt cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức dân chủ cho người dân, thực sự hướng về cơ sở, đến với dân, nói cho dân nghe và nghe dân nói. Công tác tư tưởng phải gắn với vấn đề dân sinh, dân trí, dân quyền để thực hiện được dân chủ.

Hai là, xây dựng Đảng cùng với đổi mới hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, trong sạch, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tăng cường giáo dục pháp luật.

Ba là, trong thực hiện dân chủ ở nước ta hiện nay, xây dựng quy chế cho việc ứng cử, tranh cử đặt ra một cách minh bạch và khoa học.

Bốn là, để phát huy hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân, cần phải có những quy chế cụ thể, nề nếp, nhanh chóng khắc phục mọi biểu hiện dân chủ hình thức; gắn liền với việc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, xử lý nghiêm những hành vi những nhiễu, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

Năm là, nâng cao chế độ dân chủ đại diện, mở rộng và có cơ chế thực hiện dân chủ trực tiếp để hỗ trợ cho việc nâng cao chế độ dân chủ đại diện.

Sáu là, hoàn thiện những thiết chế bảo đảm thực hiện dân chủ hoá đời sống xã hội và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Bảy là, phát huy vai trò và tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách và thực hiện vai trò phản biện, giám sát xã hội.

Để giải quyết tốt các vấn đề trên cần một số giải pháp cụ thể như: *Thứ nhất*, cán bộ, công chức phải hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân. *Thứ hai*, nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân. *Thứ ba*, có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp theo đúng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. *Thứ tư*, phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức. *Thứ năm*, thực hành dân chủ, xét đến cùng, là nhằm bảo đảm các quyền và lợi ích chính đáng của con người. Vì vậy, Đảng ta đã nhấn mạnh cần “quan tâm hơn nữa việc chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam ký kết” [2, tr. 239].

Trong thời gian qua, quá trình phòng, chống dịch Covid-19 ở Việt Nam cho thấy sức mạnh của hệ thống chính trị ở Việt Nam; vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; sự chèo lái tài tình của Chính phủ; sự đồng lòng, tin tưởng của quần chúng nhân cùng hướng về mục tiêu chung đã nâng cao tầm vóc Việt Nam trên thế giới. Thắng lợi to nhất mà chúng ta gặt hái được ở chặng đường đầu tiên của cuộc chiến chống Covid-19 là đã *cùng cố được pháo đài trong lòng dân* về nhiều phương diện; là nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân trước những hiểm họa đối với cộng đồng; là hình ảnh đất nước, con người Việt Nam *sáng thêm* trong con mắt của bè bạn và những giá trị nhân văn, lòng hào hiệp của Việt Nam đã nổi gần thêm bè bạn khắp năm châu.

3. Kết luận

Dân chủ, dù trực tiếp hay đại diện, đều có vấn đề của mình; nó gắn với quá trình đi tìm phương thức tổ chức chính trị thích hợp. Dân chủ là câu đố khó giải của lịch sử: cùng với tất cả những phẩm giá và ưu việt của nền dân chủ vẫn tồn tại tính tương đối và hạn chế của các thực thể, như chủ nghĩa nghị viện, hệ thống đại diện, quyền bầu cử phổ thông... Chúng ta luôn không đủ khả năng giải quyết tất cả các vấn đề đặt ra cho xã hội. Mỗi một vấn đề được giải quyết, lại nảy sinh những vấn đề mới.

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là vấn đề mới và chưa có tiền lệ trong lịch sử. Do đó, việc nghiên cứu để chỉ ra những thành tựu và hạn chế của việc thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta qua hơn 30 năm đổi mới, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta là hết sức cần thiết. Điều đó góp phần cung cấp căn cứ khoa học, giúp Đảng và Nhà nước xây dựng những chính sách, biện pháp thực hiện dân chủ xã hội ngày càng tốt hơn. Về phía mình, mỗi một người dân cần nâng cao sự hiểu biết về chính sách, pháp luật và có ý thức phát huy quyền làm chủ của mình, tích cực tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, vi phạm dân chủ ở cơ sở góp phần thực hiện thành công mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã đề ra. Đồng thời, luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống lại những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch cố tình xuyên tạc về tình hình dân chủ ở nước ta hiện nay

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh, 2011, *toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh, 2011, *toàn tập, tập 6*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh, 2011, *toàn tập, tập 13*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Quốc Phẫm, Đỗ Thị Thạch (đồng chủ biên), 2010, *Một số khía cạnh nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
8. Phùng Hữu Phúc, Lê Hữu Nghĩa, Vũ Văn Hiền, Nguyễn Viết Thông (đồng chủ biên) 2016, *Một số vấn đề lý luận - thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới*, Nxb CTQG, Hà Nội.

ESTABLISHING AND DEVELOPING THE SOCIAL DEMOCRACY IN VIETNAM

Nguyen Thi Hoa*

University of Sciences, Hue University, 77 Nguyen Hue St., Hue, Vietnam

Abstracts. The Communist Party of Vietnam has defined democratic socialism as the nature of our regime, which serves both as a target and a driving force of national development. Now our democracy is in the process of perfecting. It can be said that establishing and promoting democratic socialism is an issue with theoretical and profound practical significance that further research is needed. In this article, some basic work contents of democratic socialism in Vietnam will be clarified. Additionally, some solutions will be proposed to promote democratic socialism in the near future.

Keywords: Communist party, democratic socialism, rule of law